TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ THIỆN** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số : 53/2018/QĐST-HNGĐ	*Phú Thiện, ngày 24 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Ksor H'Y,** sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn B, xã I H, huyện P T, Gia Lai

Bị đơn: Anh **Triệu Văn H,** sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn A, xã I P, huyện P T, Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ksor H'Y và anh Triệu Văn H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cho chị Ksor H'Y trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 01 con chung là Ksor Triệu N C, sinh ngày 25/01/2015. Thời hạn nuôi con chung của H tính từ ngày hòa giải 15/10/2018 đến lúc cháu Ksor Triệu N C thành niên và tự lập được hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự không có khả năng lao động và tài sản để tự nuôi mình. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Vì quyền và lợi ích của con chung khi cần thiết có thể áp dụng cấp dưỡng nuôi con và thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Hai bên không có tài sản chung.

- *Về án phí:*

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chị Ksor H'Y tự nguyện nộp toàn bộ án 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn. Thay cả phần anh Triệu Văn H (75.000đồng); nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006210 ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P T, tỉnh Gia Lai. Trả lại cho chị Ksor H'Y số tiền còn lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND H. P T;
- Chi cục THADS h. P T
- Các đương sự;
- UBND xã I P;
- Lưu HSVA

Ksor Juh